

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt điều chỉnh bổ sung dự án đầu tư xây dựng
Dự án: Tuyến đường ven biển (ĐT.639),
đoạn từ cầu Lại Giang đến cầu Thiện Chánh**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về Quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 09/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ Xây dựng về việc Hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 11/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công nhóm B của tỉnh Bình Định; Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 17/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định về việc phê duyệt chủ trương đầu tư và sửa đổi, bổ sung chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công nhóm B của tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 3918/QĐ-UBND ngày 29/10/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng dự án Tuyến đường ven biển (ĐT.639), đoạn từ cầu Lại Giang đến cầu Thiện Chánh;

Căn cứ Quyết định số 2365/QĐ-UBND ngày 16/6/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công – dự toán xây dựng dự án Tuyến đường ven biển (ĐT.639), đoạn từ cầu Lại Giang đến cầu Thiện Chánh;

Theo đề nghị của Ban QLDA Giao thông tỉnh 1800/TTr-BQLGT ngày 09/10/2020, đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại 1379/SGTVT-GT ngày 08/10/2020 và đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 712/BC-SKHĐT ngày 16/10/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng Tuyến đường ven biển (ĐT.639), đoạn từ cầu Lại Giang đến cầu Thiện Chánh, với các nội dung chính như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh, bổ sung: Điều chỉnh quy mô xây dựng đoạn tuyến đi qua Bàu Hồ, xã Hoài Hương: Từ Km95+563,77 - Km96+913,30; chiều dài $L = 1,35\text{Km}$.

2. Quy mô điều chỉnh, bổ sung: Xây dựng đoạn tuyến đường theo tiêu chuẩn TCVN 4054-2005 và TCXDVN 104-2007, cụ thể như sau:

- Tốc độ thiết kế $V = 60\text{km/h}$.
- Tải trọng thiết kế cầu: HL93; công H30-XB80.
- Tần suất thiết kế cầu nhỏ, cống, nền đường: $P = 4\%$.
- Mặt cắt ngang nền đường: $B = 30\text{m}$; trong đó:
 - + Bề rộng mặt đường xe cơ giới : $B_{cg} = 4 \times 3,5 = 14\text{m}$.
 - + Bề rộng mặt đường xe thô sơ và dải mép : $B_{ths} = 2 \times 2,25 = 4,5\text{m}$.
 - + Bề rộng dải phân cách giữa và dải an toàn : $B_{dpc} = 5\text{m}$.
 - + Bề rộng vỉa hè : $B_{vh} = 2 \times 3,25 = 6,5\text{m}$.

3. Giải pháp thiết kế

a. Nền, mặt đường:

- Nền đường: Đắp bằng đất cấp phối đồi, đầm chặt theo yêu cầu. Lớp nền dưới đáy kết cấu áo đường bằng cấp phối đồi đầm chặt $K = 0,98$ dày 50cm.

- Mặt đường: Kết cấu áo đường xây dựng mới gồm các lớp sau:

- + Bê tông nhựa C12,5 dày 5cm.
- + Nhũ tương dính bảm $0,5\text{Kg/m}^2$.
- + Bê tông nhựa C19 dày 7cm.
- + Nhựa thấm bảm 1Kg/m^2 .
- + Cấp phối đá dăm loại I ($D_{max} = 25$) dày 15 cm.
- + Cấp phối đá dăm loại I ($D_{max} = 37,5$) dày 18 cm.

b. Bó vỉa và vỉa hè:

- Bó vỉa hè bằng bê tông M250, đá 1x2.
- Vỉa hè: Đệm cát vàng dày 5cm, bên trên lát gạch block kích thước (30x30x5)cm; trên vỉa hè trồng cây xanh tạo cảnh quan.

c. Dải phân cách giữa: Kết cấu bằng bê tông M250, đá 1x2. Bên trong dải phân cách trồng cây xanh tạo cảnh quan và bố trí các trụ đèn chiếu sáng.

d. Nút giao: Các nút giao dạng cùng mức đơn giản, tổ chức giao thông bằng vạch sơn. Kết cấu mặt đường trong nút giao như phần tuyến.

đ. Công trình thoát nước:

- Cầu dầm tại Km96+217:
 - + Xây dựng cầu BTCT thường, kết cấu nhịp giản đơn gồm 01 nhịp $L=18\text{m}$, chiều dài toàn cầu $L = 27,5\text{m}$. Tần suất thiết kế 4%.

+ Mặt cắt ngang cầu: B = 2x3,25m (lề bộ hành và lan can) + 2x9,5m (phần xe chạy) + 4,5m (dải phân cách giữa) = 30m. Cầu được chia thành 2 đơn nguyên cách nhau 4,5m (bố trí dải phân cách giữa).

+ Mỗi đơn nguyên gồm: Bề rộng lề bộ hành và lan can 3,25 m; bề rộng mặt cầu xe chạy 9,5 m.

+ Kết cấu phần trên:

.Dầm “T” BTCT L = 18m, mặt cắt ngang cầu gồm 7 dầm chủ, khoảng cách giữa các dầm 1,95 m, chiều cao dầm chủ 1,23m.

.Gối cầu bằng cao su cốt bản thép. Khe co giãn bằng thép – dạng ray.

+ Kết cấu phần dưới:

.Kết cấu móng chữ U bằng BTCT đổ tại chỗ, trên hệ móng cọc đóng 40x40cm, 25MPa đá 1x2, chiều dài cọc dự kiến 12m.

.Móng móng, tường cánh bằng BTCT 20MPa đá 2x4.

.Thân móng, mũ móng, tường ngực BTCT 25MPa đá 2x4.

- *Cống thoát nước lưu vực*: Trên đoạn tuyến có 07 vị trí xây dựng cống, kết cấu bằng ống cống BTLT.

- *Hệ thống thoát nước mưa mặt đường*: Xây dựng hệ thống thoát nước mưa mặt đường gồm các tuyến cống dọc trên vỉa hè, cống ngang đường và hệ thống hố ga thu nước. Kết cấu cống bằng ống BTLT Φ600 - Φ1200, kết cấu hố ga bằng BTXM M200.

e. *Hệ thống an toàn giao thông*: Bố trí đầy đủ hệ thống an toàn giao thông theo Điều lệ báo hiệu đường bộ Việt Nam QCVN 41: 2019.

4. Tổng mức đầu tư điều chỉnh, bổ sung: 460.803.515.000 đồng (Bốn trăm sáu mươi tỷ, tám trăm lẻ ba triệu, năm trăm mười lăm ngàn đồng). Trong đó:

Đơn vị tính: 1.000 đồng.

TT	Cơ cấu nội dung chi phí	Tổng mức đầu tư theo Quyết định số 3918/QĐ-UBND ngày 29/10/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh	Tổng mức đầu tư điều chỉnh, bổ sung
1	Chi phí xây dựng	182.776.920	221.534.237
2	Chi phí thiết bị	475.000	475.000
3	Chi phí QLDA	2.738.783	3.297.457
4	Chi phí tư vấn ĐTXD	14.771.854	16.462.253
5	Chi phí khác	24.942.992	16.688.510
6	Chi phí BT, hỗ trợ và TĐC	134.750.458	146.167.084
7	Chi phí dự phòng	50.453.028	56.178.974
Tổng cộng		410.909.035	460.803.515

5. Nguồn vốn và mức vốn bố điều chỉnh, bổ sung: Thực hiện theo Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 17/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh, cụ thể như sau:

- Về nguồn vốn: Vốn ngân sách Nhà nước do tỉnh quản lý và các nguồn vốn hợp pháp khác.

- Về mức vốn bố trí sau điều chỉnh, bổ sung: Theo tổng mức đầu tư điều chỉnh, bổ sung của dự án, không thực hiện tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư theo Nghị quyết của Chính phủ số 84/NQ-CP ngày 29/5/2020.

6. Các nội dung khác: Các nội dung khác không điều chỉnh tại Quyết định này vẫn thực hiện theo Quyết định số 3918/QĐ-UBND ngày 29/10/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 2. Quyết định này điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 3918/QĐ-UBND ngày 29/10/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Giám đốc Ban QLDA Giao thông tỉnh, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND thị xã Hoài Nhơn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh
- PCT Trần Châu;
- PVP KT;
- Lưu: VT, K19 (M.12b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Châu